

Số: /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh
thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Quy hoạch năm 2017; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu năm 2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch; số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023, số 22/2025/NĐ-CP ngày 11/02/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019;

Căn cứ Nghị quyết 03/2025/NQ-CP ngày 14/8/2025 của Chính phủ về cơ chế, chính sách đặc thù đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Gia Bình;

Căn cứ Quyết định số 1589/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông báo số 119-TB/VPTW ngày 20/01/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm trong chuyến về thăm và làm việc tại tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Thông báo số 68/TB-VPCP ngày 27/02/2025 của Văn phòng Chính phủ Thông báo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp về việc đầu tư xây dựng đường kết nối Cảng hàng không quốc tế Gia Bình tỉnh Bắc Ninh với Thủ đô Hà Nội và xây dựng trung tâm logistics tại khu vực Cảng hàng không quốc tế Gia Bình;

Căn cứ Văn bản số 230/TTg-QHĐP ngày 28/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ trương điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh theo trình tự, thủ tục rút gọn;

Căn cứ các Tờ trình số: 94/TTr-STC ngày 25/6/2025, 95/TTr-STC ngày 25/6/2025 của Sở Tài chính về việc xin ý kiến hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (viết tắt là Quy hoạch tỉnh) (trước khi sáp nhập);



Căn cứ Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh Bắc Ninh về các nội dung họp ngày 24/6/2025 tại Thông báo số 28-TB/ĐUUB ngày 24/6/2025 (trước khi sáp nhập);

Căn cứ ý kiến Kết luận số 1594-TB/TU ngày 26/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh (trước khi sáp nhập);

Căn cứ Văn bản số 15932-CV/VPTW ngày 08/7/2025 của Văn phòng Ban chấp hành trung ương về ý kiến Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư Cảng hàng không quốc tế Gia Bình;

Căn cứ Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh tại Hội nghị Lần thứ 01 theo Thông báo số 01-TB/ĐU ngày 08/7/2025;

Căn cứ ý kiến kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại phiên giao ban ngày 11/7/2025 theo Thông báo số 06-TB/TU ngày 11/7/2025;

Căn cứ ý kiến kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại phiên họp ngày 11/7/2025 theo Thông báo số 10-TB/TU ngày 12/7/2025;

Căn cứ ý kiến của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (viết tắt là Quy hoạch tỉnh) theo Thông báo số 18-TB/TU ngày 18/7/2025;

Căn cứ Quyết định số 1102/QĐ-BXD ngày 20/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1204/QĐ-BXD ngày 01/8/2025 của Bộ Xây dựng về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch Cảng hàng không quốc tế Gia Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ ý kiến tham gia của các Bộ, ngành Trung ương và UBND các tỉnh, thành phố lân cận; ý kiến của các Sở, ngành địa phương về hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh;

Xét: Tờ trình số 04/TTr-SXD ngày 08/7/2025 của Sở Xây dựng về việc xin ý kiến hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh; Văn bản số 946/SXD-QHKT ngày 14/8/2025 của Sở Xây dựng về việc báo cáo việc tiếp thu, giải trình và hoàn thiện Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh (trước sáp nhập) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên, phạm vi điều chỉnh Quy hoạch tỉnh

1.1. Tên quy hoạch: Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh (trước sáp nhập) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.



1.2. Phạm vi điều chỉnh quy hoạch tỉnh:

- Phạm vi ranh giới lập quy hoạch: Toàn bộ phạm vi địa giới hành chính tỉnh Bắc Ninh (trước sáp nhập) với tổng diện tích tự nhiên 822,7km², với 41/41 đơn vị hành chính cấp xã. Ranh giới tọa độ địa lý từ 20°58' đến 21°16' vĩ độ Bắc, từ 105°54' đến 106°19' kinh độ Đông: Phía bắc tiếp giáp với tỉnh Bắc Giang (trước sáp nhập); Phía nam tiếp giáp với tỉnh Hưng Yên và Thủ đô Hà Nội; Phía tây tiếp giáp với Thủ đô Hà Nội; Phía đông tiếp giáp với thành phố Hải Phòng.

- Thực hiện Thông báo số 68/TB-VPCP ngày 27/02/2025 của Văn phòng Chính phủ Thông báo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp về việc đầu tư xây dựng đường kết nối Cảng hàng không quốc tế Gia Bình tỉnh Bắc Ninh với Thủ đô Hà Nội và xây dựng trung tâm logistics tại khu vực Cảng hàng không quốc tế Gia Bình (*Mở rộng sân bay và bổ sung tuyến đường bộ, đường sắt đô thị và đường sắt cao tốc kết nối Cảng hàng không quốc tế Gia Bình với trung tâm thành phố Hà Nội và kết nối tỉnh Hải Dương với tiêu chí ngắn nhất, hiện đại nhất và đẹp nhất, gắn với hệ thống đường sắt kết nối cảng hàng không với tuyến đường sắt liên vận quốc tế Hà Nội - Lim - Phả Lại - Móng Cái và tuyến đường sắt Hà Nội - Lạng Sơn*).

- Thực hiện điều chỉnh nội dung Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh (trước sáp nhập) có mâu thuẫn với các quy hoạch cấp cao hơn theo Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030.

- Bổ sung phương án sắp xếp các đơn vị hành chính theo quy định về chính quyền địa phương hai cấp.

- Hoàn thiện hệ thống sơ đồ, bản đồ, cơ sở dữ liệu quy hoạch theo quy định tại Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch; Thông tư số 04/2023/TT-BKHĐT ngày 26/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn yêu cầu nội dung và kỹ thuật của cơ sở dữ liệu hồ sơ quy hoạch và sơ đồ, bản đồ quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh.

2. Các nội dung chính điều chỉnh quy hoạch

Quy hoạch Cảng hàng không quốc tế Gia Bình được phê duyệt cấp sân bay 4E, công suất quy hoạch điều chỉnh: Thời kỳ 2021-2030 khoảng 30,0 triệu hành khách/năm và 1,6 triệu tấn hàng hóa/năm; tầm nhìn đến năm 2050, khoảng 50,0 triệu hành khách/năm và 2,5 triệu tấn hàng hóa/năm, diện tích khoảng 1960ha (*Quyết định số 1204/QĐ-BXD ngày 01/8/2025 của Bộ Xây dựng*) cùng với việc hình thành tuyến giao thông kết nối Cảng hàng không Gia Bình với Thủ đô Hà Nội và các tỉnh lân cận, làm thay đổi Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh (trước sáp nhập) được Thủ tướng Chính



phủ phê duyệt tại Quyết định số 1589/QĐ-TTg ngày 08/12/2023, do đó cần phải điều chỉnh cho phù hợp. Nội dung điều chỉnh như sau:

2.1. Điều chỉnh định hướng phát triển hạ tầng Cảng hàng không quốc tế Gia Bình:

Quy mô diện tích đã phê duyệt theo quy hoạch tỉnh là 245ha;

Quy mô diện tích sau khi mở rộng khoảng 1.960ha.

(Chi tiết tại phụ lục **VIIIa** kèm theo)

2.2. Điều chỉnh phương án phát triển mạng lưới giao thông:

- Bổ sung tuyến đường bộ gắn với đường sắt đô thị và đường sắt cao tốc kết nối sân bay Gia Bình tỉnh Bắc Ninh (Cảng hàng không quốc tế Gia Bình) với Thủ đô Hà Nội và thành phố Hải Phòng, với tiêu chí ngắn nhất, hiện đại nhất và đẹp nhất. Quy mô mặt cắt 120m. Tổng chiều dài địa phận tỉnh Bắc Ninh khoảng 30,3km (trong đó: Từ sân bay Gia Bình đi Thủ đô Hà Nội khoảng 27,7km, từ sân bay Gia Bình đi thành phố Hải Phòng khoảng 2,6km);

- Bổ sung tuyến đường kết nối Cảng hàng không quốc tế Gia Bình (tại nút giao ĐT.285B) về phía bắc sông Cầu (tỉnh Bắc Giang trước sáp nhập), quy mô mặt cắt 100-120m.

- Bổ sung tuyến đường ĐT.285C kết nối đường ĐT.285B qua khu vực Cảng hàng không quốc tế Gia Bình, quy mô mặt cắt 60-70m.

- Bổ sung, mở rộng tuyến đường ĐT.285 từ Cảng hàng không quốc tế Gia Bình về phía bắc sông Cầu (tỉnh Bắc Giang trước sáp nhập), quy mô mặt cắt 60-80m.

- Điều chỉnh các tuyến đường tỉnh qua khu vực Cảng hàng không quốc tế Gia Bình (ĐT.285; ĐT.280; ĐT.281; ĐT.284 và ĐT.279).

- Điều chỉnh, mở rộng tuyến đường QL.17 đoạn từ cầu Bình Than đi cầu Kênh Vàng, quy mô mặt cắt 100-120m.

- Điều chỉnh mở rộng ĐT.285B, ĐT.282B lộ giới từ 56,5m lên 80,0m tạo thành đường vành đai khép kín khu phía nam sông Đuống.

- Điều chỉnh mạng lưới đường đô thị, kết cấu hạ tầng giao thông phù hợp với định hướng không gian toàn đô thị.

(Chi tiết tại phụ lục **Va** kèm theo)

2.3. Bổ sung các chức năng đô thị, công nghiệp, dịch vụ, sân golf, cảng cạn, cảng thủy nội địa (chi tiết tại phụ lục **VIa** kèm theo), logistics, khu phi thuế quan, cơ sở giáo dục đào tạo,... xung quanh khu vực Cảng hàng không và dọc tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình tỉnh Bắc Ninh với Thủ đô Hà Nội và kết nối với thành phố Hải Phòng, đảm bảo nhu cầu và định hướng phát triển kinh tế - xã hội.

2.3.1. Bổ sung các khu đô thị mới phục vụ Cảng hàng không quốc tế Gia Bình:



- Hình thành khu vực phát triển đô thị phía Nam sông Đuống, với trọng tâm dọc 2 bên trục đường kết nối Cảng hàng không quốc tế Gia Bình với Thủ đô Hà Nội; điều chỉnh quy mô dân số dự kiến cho các khu đô thị mới phía Nam sông Đuống phục vụ Cảng hàng không quốc tế Gia Bình tương ứng quy mô diện tích phát triển đô thị tăng thêm khoảng 10.000ha.

- Quy hoạch định hướng phát triển không gian các đô thị dọc tuyến đường kết nối Hà Nội – Cảng hàng không quốc tế Gia Bình – Hải Phòng, đường 285B, 282B, đường kết nối với trung tâm hành chính tỉnh Bắc Giang (trước sáp nhập)... theo mô hình TOD.

2.3.2. Điều chỉnh phương án phát triển hệ thống các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

Điều chỉnh phương án phát triển hệ thống các khu công nghiệp, cụm công nghiệp do ảnh hưởng của việc mở rộng Cảng hàng không quốc tế Gia Bình với quy mô tăng lên khoảng 1.960ha và hình thành tuyến đường kết nối Cảng hàng không quốc tế Gia Bình với Thủ đô Hà Nội và kết nối với thành phố Hải Phòng, làm thay đổi kết cấu hạ tầng và các chức năng của khu vực vùng phía nam sông Đuống (*Chi tiết tại phụ lục IIa, IIIa kèm theo*).

2.3.3. Điều chỉnh phương án phát triển các khu tổ hợp sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng, văn hóa thể thao và sân golf.

- Phát triển các chuỗi các công trình dịch vụ - hỗn hợp dọc theo tuyến đường kết nối Cảng hàng không quốc tế Gia Bình với Thủ đô Hà Nội và kết nối thành phố Hải Phòng để tạo điểm nhấn về không gian đô thị.

- Phát triển các khu phức hợp gồm các chức năng: Dịch vụ Cảng hàng không quốc tế; thương mại tự do - phi thuế quan; khu logistics đa phương thức; cảng cạn; khu công nghiệp công nghệ cao; khu nghiên cứu phát triển (R&D); điều chỉnh diện tích Khu công nghệ thông tin tập trung - Khu công nghiệp công nghệ số (*Chi tiết tại phụ lục XIa kèm theo*); trung tâm hội nghị, triển lãm; dịch vụ văn phòng, khách sạn,...

- Bổ sung các khu dịch vụ; tổ hợp du lịch, sinh thái, nghỉ dưỡng; văn hóa thể thao và sân golf... (*Chi tiết tại phụ lục IVa kèm theo*).

2.3.4. Điều chỉnh phương án phát triển mạng lưới thủy lợi, cấp nước

a) Điều chỉnh quy hoạch thủy lợi:

Điều chỉnh hướng tuyến sông Móng, sông Khoai, sông Thứa phù hợp với không gian sau khi điều chỉnh Cảng hàng không Quốc tế Gia Bình.

(*Phương án điều chỉnh được thể hiện trong bản vẽ sơ đồ phương án phát triển hệ thống cấp nước sạch, thoát nước mưa, thủy lợi*)

b) Điều chỉnh quy hoạch cấp nước:



Điều chỉnh nâng công suất, bổ sung hướng tuyến cấp nước trên địa bàn; Tổng công suất sau điều chỉnh tăng khoảng 95.000m³/ngày đêm (*Chi tiết tại phụ lục XIIa, kèm theo*).

2.3.5. Điều chỉnh phương án phát triển mạng lưới cấp điện

Cập nhật, điều chỉnh, bổ sung hệ thống trạm và mạng lưới truyền tải điện theo định hướng của Quy hoạch điện VIII điều chỉnh, đáp ứng nhu cầu phụ tải tiêu thụ khi hình thành Cảng hàng không quốc tế Gia Bình và các chức năng phục vụ Cảng hàng không (*Chi tiết tại phụ lục Xa kèm theo*).

2.3.6. Điều chỉnh phương án phát triển các khu xử lý chất thải, nghĩa trang

a) Điều chỉnh khu xử lý chất thải:

Điều chỉnh chức năng cơ sở xử lý chất thải rắn phía Bắc (xã Phù Lãng, tỉnh Bắc Ninh) phục vụ xử lý, tái chế chất thải công nghiệp, y tế, sinh hoạt (*Chi tiết tại phụ lục XIIIa kèm theo*).

b) Điều chỉnh các khu nghĩa trang:

- Đưa ra khỏi quy hoạch các nghĩa trang tập trung tại khu vực thị xã Thuận Thành, các huyện Gia Bình, Lương Tài (trước sáp nhập) để đưa về các cụm xã, phường mới theo quy hoạch riêng.

- Đề xuất cho ra khỏi quy hoạch đối với đài hỏa táng Thuận Thành (tại phường Trạm Lộ, thị xã Thuận Thành trước sáp nhập).

- Mở rộng các nghĩa trang hiện trạng theo mô hình công viên nghĩa trang tại các xã Đại Lai, Lương Tài, Trung Chính (*Chi tiết tại phụ lục XIVa kèm theo*).



2.3.7. Điều chỉnh phương án phát triển kết cấu hạ tầng giáo dục – đào tạo

- Điều chỉnh phương án phát triển kết cấu hạ tầng giáo dục – đào tạo do ảnh hưởng của việc mở rộng Cảng hàng không quốc tế Gia Bình và hình thành các chức năng phục vụ Cảng hàng không.

- Bổ sung mới khu đô thị giáo dục - đào tạo tại xã Đại Lai, Đông Cứu.

(*Chi tiết tại phụ lục XVIIa kèm theo*)

2.3.8. Điều chỉnh các công trình an sinh xã hội, tôn giáo

Hoàn trả, đầu tư xây dựng đồng bộ các công trình an sinh xã hội do ảnh hưởng của việc thu hồi đất để xây dựng Cảng hàng không quốc tế Gia Bình và các chức năng phục vụ Cảng hàng không, đáp ứng đời sống vật chất, tinh thần cho người dân.

2.3.9. Điều chỉnh, bổ sung các công trình an ninh, quốc phòng

- Điều chỉnh phương án quy hoạch đất an ninh quốc phòng trong ranh giới Cảng hàng không quốc tế Gia Bình theo quy hoạch được duyệt.

- Bổ sung đất an ninh tại xã Tam Đa, quy mô khoảng 37ha.

- Bổ sung quỹ đất để xây dựng công trình quốc phòng tại khu vực Cảng hàng không quốc tế Gia Bình với quy mô khoảng 30ha.

2.4. Định hướng phát triển đô thị:

Điều chỉnh, bổ sung theo các tiêu chí của đô thị loại I để nâng cấp các xã trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh (trước sáp nhập) trở thành phường.

2.5. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Quyết định số 1589/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2.6. Các nội dung khác liên quan:

Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh đã được UBND tỉnh gửi lấy ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố liên quan và các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tại văn bản số 2777/UBND-XDCB ngày 20/6/2025 và văn bản số 394/UBND-XDCB ngày 20/6/2025. Các Bộ, ngành, địa phương lân cận đã tham gia ý kiến gồm: (1) Bộ Quốc phòng (2) Cục An ninh Kinh tế - Bộ Công an; (3) Bộ Tài chính; (4) Bộ Xây dựng; (5) Bộ Nông nghiệp và Môi trường; (6) Bộ Khoa học và Công nghệ; (7) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; (8) Bộ Công Thương; (9) Sở Tài chính tỉnh Bắc Giang (cũ); (10) UBND thành phố Hà Nội; (11) UBND tỉnh Quảng Ninh (Sở Tài chính tỉnh Quảng Ninh, Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ninh); (12) Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh; (13) Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh; (14) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; (15) Công ty Điện lực Bắc Ninh;

Văn bản của các sở, ngành địa phương giải trình ý kiến tham gia của các Bộ, ngành Trung ương về hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh, gồm: (1) Sở Công Thương; (2) Sở Khoa học và Công nghệ; (3) Sở Nông nghiệp và Môi trường; (4) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; (5) Công ty Cổ phần nước sạch Bắc Ninh.

Ý kiến của Bộ Công an tại văn bản số 3298/BCA-H02 ngày 24/7/2025 về việc thu hồi đất để thực hiện nhiệm vụ an ninh tại xã Tam Đa, tỉnh Bắc Ninh.

Văn bản số 236/VQH-QH ngày 04/8/2025 của Viện Quy hoạch-Kiến trúc Bắc Ninh về việc báo cáo tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa, hoàn thiện Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nội dung điều chỉnh Quy hoạch tỉnh được phê duyệt tại Quyết định này là một phần không thể tách rời nội dung Quy hoạch tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1589/QĐ-TTg ngày 08/12/2023; là cơ sở, căn cứ để lập quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành; triển khai các thủ tục đầu tư dự án có liên quan trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Việc triển khai các quy hoạch tiếp theo, các công trình, dự án đầu tư xây dựng phải đảm bảo các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia chuyên ngành có liên quan, đồng thời cần đánh giá đầy đủ, toàn diện tác động của Cảng hàng không quốc tế Gia Bình đối với việc hình thành các chức năng xung quanh Cảng hàng không quốc tế Gia Bình trước khi triển khai thực hiện.



2. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh, UBND các phường, xã và các cơ quan, đơn vị liên quan

a) Sở Tài chính:

Tổ chức công bố, công khai nội dung điều chỉnh Quy hoạch tỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch; lưu trữ Hồ sơ Quy hoạch tỉnh kèm theo Quyết định phê duyệt sau khi được bàn giao.

b) Sở Xây dựng:

- Hoàn thiện hệ thống sơ đồ, bản đồ, cơ sở dữ liệu, Hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh đảm bảo thống nhất với nội dung của Quyết định này; bàn giao, lưu trữ Hồ sơ Quy hoạch tỉnh kèm theo Quyết định phê duyệt.

- Tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành (nếu có) đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với nội dung điều chỉnh Quy hoạch tỉnh.

c) UBND các phường, xã và các cơ quan đơn vị liên quan tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với nội dung điều chỉnh Quy hoạch tỉnh.

d) Các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh, UBND các phường, xã và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm thường xuyên rà soát Quy hoạch tỉnh trong quá trình thực hiện để kịp thời đề xuất điều chỉnh cho phù hợp.

e) Các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy hoạch; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật.



3. Các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp thực hiện Quy hoạch tỉnh được phê duyệt điều chỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành; Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các phường, xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà (b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các phường, xã;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + LĐVP, KTTH, THĐT, KTN; TTTT tỉnh (đăng tải);
- + Lưu: VT, XD _{Hải}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Thịnh

